TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM KHÊ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc**

Bản án số: 59/2022/HSST
Ngày 29-7-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ, TỈNH PHÚ THỌ

- ***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Việt Tú

2. Bà Lê Thị Hồng Ánh

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Thế Vinh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 59/2022/TLST-HS ngày 07/7/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Bùi Văn H, sinh năm 1991. Tên gọi khác: Không. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: khu X, xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Bố đẻ: Bùi Quốc P, sinh năm 1966; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1965

Vợ: Trần Thị N, sinh năm 1994. Bị cáo có 02 người con.

Tiền án, tiền sự: Không

(Danh chỉ bản số 083 ngày 31/3/2022 lập tại công an huyện Cẩm Khê).

Bị cáo không bị bắt, tạm giữ. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 31/3/2022. Bị cáo tại ngoại tại xã Đ, huyện Cê, tỉnh Phú Thọ (Bị cáo, có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại: Anh Hòang Văn H1, sinh năm 1983. Địa chỉ: khu D, xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ (Có mặt tại phiên toà).

- Người làm chứng: Ông Vi Văn B, sinh năm 1974. Địa chỉ: khu xóm Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 09 giờ ngày 16/03/2022, Bùi Văn H, ở khu X, xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ đi đến nhà ông Vi Văn B, ở khu Xóm Đ, xã Đ chơi. Tại đây, H gặp anh Hoàng Văn H1, ở khu D, xã Đ đang ngồi uống nước với ông B và một số người khác tại bàn trước cửa nhà. Sau đó, H rủ H1 đánh bạc dưới hình thức chơi đầu đuôi số seri tiền, H1 đồng ý. Hai người thoả thuận: Mỗi người lấy ra 01 tờ tiền mệnh giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), tính tổng 04 số cuối số seri, ai có tổng nhỏ hơn thì thắng, người thắng sẽ được số tiền 500.000đ của người thua và sử dụng số tiền này để đi ăn uống. Sau khi chơi một ván, H1 chơi thắng, H tiếp tục rủ H1 chơi nữa nhưng H1 không chơi. H và H1 xảy ra xô xát, cãi, chửi nhau. H cầm một bao thuốc lá có sẵn trên bàn ném vào người H1. H1 cầm một chén uống nước ném trúng vào vùng đầu của H, H tiếp tục lấy một chén uống nước ném trúng vào vùng đầu của H1. Trong quá trình H và H1 xô sát, H có lấy của nhà ông B 01 (một) đoạn ống kim loại dài 1,19 m, đường kính 05 cm, định dùng để đánh H1 thì ông B ngăn lại và cất đoạn ống kim loại đi. Sau đó, H và H1 tiếp tục đánh, đấm nhau bằng tay không và được mọi người có mặt can ngăn. H1 bỏ chạy sang nhà hàng xóm, đóng chốt hết cửa lại, H dồn đuổi theo H1 nhưng không kịp. Khi quay về nhà ông B thì H nhìn thấy xe ô tô TOYOTA Vios, biển kiểm soát (BKS) 19A-427.21 của H1 đang đỗ trước cổng nhà, H biết đây là xe của anh H1. Do H đang tức giận vì mâu thuẫn vừa xảy ra với anh H1 nên H đã dùng tay phải đấm 01 cái vào phần kính chắn gió phía sau xe ô tô của anh H1 làm cho phần kính chắn gió phía sau của xe ô tô bị nứt, vỡ. Sau đó H vào trong nhà ông B lấy 01 đoạn kim loại dài 49 cm, đường kính 1,8 cm, bề mặt dạng xoắn tiếp tục chạy sang nhà hàng xóm của ông B để đánh anh H1 nhưng không đánh được (vì anh H1 đã khoá chốt cửa bên trong nhà) nên H đã quay về nhà ông B và bỏ lại đoạn kim loại trả cho ông B. Cùng ngày công an xã Đ đã nhận được tin báo nên đã mời các cá nhân có liên quan đến làm việc.

**** Thu giữ đồ vật, vật chứng:***

- Ngày 16/03/2022, Cơ quan điều tra đã thu giữ của anh Hòang Văn H1:

+ 01 (một) xe ô tô BKS 19A- 427.21, nhãn hiệu Toyota Vios 1.5 E- MT, số khung RLUB28F36N5119363, số máy 2NRX737777, màu sơn Trắng, xe bị vỡ kính phía sau.

+ 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số 0397758 của xe ô tô BKS 19A-427.21

+ 01 (một) bản phôtô ảnh chụp bảo hiểm TNDS tự nguyện số BB21 /0194636

+ 01 (một) giấy biên nhận thế chấp của Ngân hàng quốc tế VIB;

+ Số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng). Đây là số tiền H và H1 sử dụng để đánh bạc dưới hình thức chơi đầu đuôi số seri tiền, H1 là người thắng và cầm số tiền 500.000đ của H.

- Ngày 16/03/2022, ông Vi Văn B tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra:

+ 01 (một) đoạn ống kim loại dài 1,19 m, đường kính 05 cm (đã cũ)

+ 01 (một) đoạn kim loại dài 49 cm, đường kính 1,8 cm, bề mặt dạng xoắn, (đã cũ).

+ 01 (một) đĩa DVD bên trong lưu 02 đoạn video quay lại hình ảnh lưu trong camera nhà ông B, được phát trên điện thoại của ông B (video ghi lại vụ việc ngày 16/03/2022 tại nhà ông B).

Tại biên bản kiểm tra, xác định hư hỏng của xe ô tô BKS 19A- 427.21 ngày 16/03/2022 thể hiện: Tại thời điểm kiểm tra xe ô tô BKS 19A-427.21 ở trạng thái khoá. Kiểm tra bên ngoài phát hiện kính chắn gió phía sau bị nứt vỡ KT: 1,15 m x 0,7 m, trên diện nứt vỡ phía dưới bên trái có vết thủng, vỡ KT 30 cm x 05 cm có hướng từ ngoài vào trong, tâm vết thủng cách thành xe bên trái 39 cm, cách mép gần nhất nắp cốp xe 23 cm (đo vuông góc). Tại hàng ghế phía sau phát hiện một số mảnh kính vỡ có kích thước to, nhỏ khác nhau. Ngoài ra không phát hiện hư hỏng gì khác ở bên trong và ngoài xe.

Ngày 17/03/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê đã ra yêu cầu định giá tài sản đối với 01 (một) kính chắn gió phía sau bị nứt vỡ của xe ô tô BKS 19A-427.21. Tại Kết luận định giá tài sản số 21 ngày 17/03/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Cẩm Khê xác định:

"Tính đến thời điểm ngày 16/3/2022, 01 kính chắn gió phía sau bị nứt, vỡ của xe ô tô biển số 19A-427.21, nhãn hiệu Toyota Vios 1.5E-MT, số khung RLUB28F36N5119363 số máy 2NRX737777, màu sơn Trắng, năm sản xuất năm 2022, có giá trị là: ***4.000.000đ (Bốn triệu đồng)****".*

Tại các biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ngày 16/3/2022 tại Trạm y tế xã Đồng Lương thể hiện: Tại vùng đỉnh đầu bên trái của Hoàng Văn H1 có vết trầy xước da, xung quanh vết trầy xước sưng nề đỏ. Tại vùng thái dương bên trái của Bùi Văn H có vết trầy xước da dài khoảng 01cm, xung quanh vết trầy xước sưng nề đỏ.

Đối với thương tích, H và anh H1 đều từ chối giám định thương tích và không có yêu cầu, đề nghị gì khác nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê không có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối sự việc.

**** Về trách nhiệm dân sự:*** Ngày 25/05/2022, Bùi Văn H đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về tài sản cho anh Hoàng Văn H1 số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng). Anh H1 đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu, đề nghị gì khác và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho H.

****Về xử lý vật chứng*:** Xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án, cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 25 ngày 22/03/2022, trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh H1 và ông B, các tài sản đồ vật mà Cơ quan CSĐT đã thu giữ như đã nêu ở trên.

- Quá trình H và H1 xô xát với nhau, đã dùng một số tài sản của ông Vi Văn B là: một bao thuốc lá, hai chén uống nước tại nhà ông Vi Văn B để ném, gây thương tích cho nhau và hư hỏng tài sản. Ông B không yêu cầu H và H1 pH bồi thường thiệt hại về đối với các tài sản trên.

- Đối với hành vi cố ý gây thương tích cho người khác và hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi đầu đuôi số seri tiền được thua bằng tiền của Bùi Văn H và Hoàng Văn H1 xảy ra ngày 16/03/2022 như đã nêu trên: Ngày 26/05/2022, Công an huyện Cẩm Khê đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H và H1 là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) thu giữ của Hoàng Văn H1. Đây là số tiền H và H1 sử dụng để thực hiện hành vi đánh bạc và bị Công an huyện Cẩm Khê xử phạt hành chính, đã tiến hành tịch thu số tiền 1.000.000 đồng để nộp vào ngân sách nhà nước.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Bùi Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo về phương thức, diễn biến thực hiện hành vi phạm tội là phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng, lời khai của bị hại, người làm chứng, và tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 41/CT-VKSCK-HS ngày 30/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê truy tố bị cáo Bùi Văn H về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về điều luật: Đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn H phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

2. Về hình phạt chính: Đề nghị phạt bị cáo Bùi Văn H từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo tính từ ngày UBND xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ được giao giám sát, giáo dục nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo H cho UBND xã Đ giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trường hợp bị cáo không có việc làm hoặc mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt thì pH thực hiện một số công việc lao động phục vụ trong cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần (không áp dụng biện pháp lao động phục vụ cộng đồng đối với người già yếu, người bị bệnh hiểm nghèo, người khuyết tật nặng hoặc khuyết tật đặc biệt nặng). Trong thời gian chấp hành hình phạt Bùi Văn H pH thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Bùi Văn H.

4. Về khấu trừ thu nhập: Khấu trừ của bị cáo H mức 5%/tháng đối với số tiền thu nhập 3.000.000đồng/tháng x 5% trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt để nộp vào ngân sách nhà nước.

5. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Xác nhận anh Hoàng Văn H1 đã nhận các tài sản là: 01 xe ô tô BKS 19A-427.21 nhãn hiệu Toyota Vios 1.5 E-MT, số khung RLUB 28 F36N5119363, số máy 2NRX737777, màu sơn trắng bị vỡ kính phía sau; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 0397758 của xe ô tô BKS 19A-427.21; 01 bản phô tô ảnh chụp bảo hiểm TNDS tự nguyện số BB21/0194636; 01 giấy biên nhận thế chấp của Ngân hàng quốc tế VIB. Ông Vi Văn B đã nhận lại các tài sản là: 01 đoạn ống kim loại dài 1,19 m, đường kính 05 cm đã cũ; 01 đoạn kim loại dài 49 cm, đường kính 1,8 cm bề mặt dạng xoắn đã cũ.

- Xác nhận bị cáo H tự nguyện bồi thường số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) đối với thiệt hại về tài sản của anh Hoàng Văn H1.

6. Về án phí: Buộc bị cáo H pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của bị cáo, và hứa xẽ sửa chữa. Đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án:

- *Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn H đều thừa nhận: Khoảng 09 giờ 20 phút ngày 16/3/2011 tại nhà ông Vi Văn B ở khu xóm Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Do có mâu thuẫn với anh Hoàng Văn H1 nên Bùi Văn H đã có hành vi cố ý dùng tay phải của H đấm một cái vào phần kính chắn gió phía sau xe ô tô BKS 19A-427.21 nhãn hiệu Toyota vios của anh H1, khiến phần kính phía sau ôtô bị nứt, vỡ. Thiệt hại về tài sản đã được Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, định giá thiệt hại là 4.000.000đ (Bốn triệu đồng). Hành vi của H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy, pH được xử lý nghiêm trước pháp luật.

Lời nhận tội của bị cáo Bùi Văn H tại phiên toà phù hợp với lời khai mà bị cáo đã khai nhận trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, phù hợp với biên bản kiểm tra hiện trường và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi của bị cáo H đủ yếu tố cấu thành tội " Cố ý làm hư hỏng tài sản" được quy định tại khoản 1 điều 178 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự được quy định như sau:*"1. Người nào huỷ hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 triệu đồng đến dưới 50.000.000 triệu đồng hoặc dưới 2.000.000 triệu đồng nhưng thuộc môt trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 triệu đồng đến 50.000.000 triệu đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm ..."*

- Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã ngang nhiên xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến an ninh, trật tự an toàn xã hội, gây hoang mang trong nhân dân. Bị cáo H là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Lần phạm tội này bị cáo H được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; Người phạm tội tự nguyện bồi thường quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo. Thấy rằng: Không cần pH cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ cho bị cáo cải tạo trở thành người có ích cho xã hội.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 178 Bộ luật hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 triệu đồng đến 100.000.000 triệu đồng"*. Qua xác minh tại địa phương nơi bị cáo sinh sống về tài sản và thu nhập của bị cáo xác định được: Bị cáo Bùi Văn H đang sống trên nhà đất của bố mẹ đẻ, không có tài sản riêng, bị cáo có nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Về khấu trừ thu nhập: Tại phiên toà bị cáo trình bày, bị cáo có nghề là lao động tự do, thu nhập 3.000.000đ/tháng. Do đó khấu trừ 5% từ thu nhập của bị cáo H hàng tháng trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt để nộp vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

[5]. Về trách nhiệm dân sự và bồi thường:

- Xác nhận bị cáo H đã tự nguyện bồi thường số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) đối với thiệt hại về tài sản của anh H1.

- Về yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khoẻ và thiệt hại về tài sản: Tại phiên toà anh H1 yêu cầu bị cáo H pH tiếp tục bồi thường về sức khoẻ và tinh thần do bị cáo H gây ra cho anh (vì anh pH đi điều trị tại trạm y tế) và bồi thường thiệt hại về tài sản cho anh tổng số tiền là 20.000.000 đồng. Bị cáo H không đồng ý với các yêu cầu bồi thường của anh H1.

Sau khi Thẩm phán chủ toạ phiên toà và Kiểm sát viên phân tích, giải thích theo quy định của pháp luật, anh H1 không yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khoẻ, tổn thất tinh thần và bồi thường thiệt hại về tài sản trên đối với bị cáo.

- Đối với yêu cầu xin rút đơn xin giảm nhẹ hình phạt: Tại phiên toà anh H1 xin rút đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H và đề nghị Hội đồng xét xử

xử bị cáo theo đúng quy định của pháp luật. Xét thấy đây là quyền của bị hại và việc xin rút yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt của bị hại không làm ảnh hưởng tới quyết định hình phạt nên Hội đồng xét xử chấp nhân yêu cầu của bị hại.

[6]. Về xử lý vật chứng:

***** Anh Hoàng Văn H1 đã nhận lại các tài sản là:

- 01 xe ô tô BKS 19A-427.21 nhãn hiệu Toyota Vios 1.5 E- MT, số khung RLUB 28 F36N5119363, số máy 2NRX737777, màu sơn trắng bị vỡ kính phía sau.

- 01 giấy chứng nhận kiểm định số 0397758 của xe ô tô BKS 19A-427.21

- 01 bản phô tô ảnh chụp bảo hiểm TNDS tự nguyện số BB21/0194636

- 01 giấy biên nhận thế chấp của Ngân hàng quốc tế VIB;

* Ông Vi Văn B đã nhận lại các tài sản là :

- 01 đoạn ống kim loại dài 1,19 m, đường kính 05 cm đã cũ

- 01 đoạn kim loại dài 49 cm, đường kính 1,8 cm bề mặt dạng xoắn đã cũ

Xét thấy việc Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu là anh H1, ông B các tài sản trên không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên cần xác nhận.

[7]. Về án phí: Bị cáo Bùi Văn H pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; Do anh H1 không yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khoẻ và tổn thất tinh thần và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiện hại về tài sản nên anh H1 không pH chịu án phí dân sự trong hình sự đối với các yêu cầu về bồi thường.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn H phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Xử: Phạt bị cáo Bùi Văn H 12 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo tính từ ngày UBND xã Đồng Lương, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ được giao giám sát, giáo dục nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Bùi Văn H cho UBND xã Đồ giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trường hợp bị cáo không có việc làm hoặc mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt thì pH thực hiện một số công việc lao động phục vụ trong cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần (không áp dụng biện pháp lao động phục vụ cộng đồng đối với người già yếu, người bị bệnh hiểm nghèo, người khuyết tật nặng hoặc khuyết tật đặc biệt nặng). Trong thời gian chấp hành hình phạt Bùi Văn H pH thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

[2]. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Bùi Văn H.

[3]. Về khấu trừ thu nhập: Khấu trừ của bị cáo H ở mức 5%/tháng đối với số tiền thu nhập 3.000.000đồng/tháng x 5% = 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt để nộp vào ngân sách nhà nước.

[4]. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Xác nhận bị cáo Bùi Văn H đã tự nguyện bồi thường cho anh H1 số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) đối với thiệt hại về tài sản của xe ô tô BKS 19A-427.21.

- Xác nhận anh Hoàng Văn H1 đã nhận lại các tài sản là: 01 xe ô tô BKS 19A-427.21 nhãn hiệu Toyota Vios 1.5 E- MT, số khung RLUB 28 F36N5119363, số máy 2NRX737777, màu sơn trắng bị vỡ kính phía sau; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 0397758 của xe ô tô BKS 19A-427.21; 01 bản phô tô ảnh chụp bảo hiểm TNDS tự nguyện số BB21/0194636; 01 giấy biên nhận thế chấp của Ngân hàng quốc tế VIB;

- Xác nhận ông Vi Văn B đã nhận lại các tài sản là: 01 đoạn ống kim loại dài 1,19 m, đường kính 05 cm đã cũ; 01 đoạn kim loại dài 49 cm, đường kính 1,8 cm bề mặt dạng xoắn đã cũ.

[5]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Bùi Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[6]. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Những người TGTT;
- VKSND huyện Cẩm Khê;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan THA hình sự;
- Cơ quan THA dân sự H. Cẩm Khê;
- Công an huyện Cẩm Khê;
- UBND xã Đồng Lương;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thảo